

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số	299A
ngày	29/10/2025
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC
Phòng
Sau	Đ. Kiên, Phạm

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 07/Traphaco-CNC/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty cổ phần công nghệ cao Traphaco

Địa chỉ: Số 140 - 142 - 144 Khu A Địa Chất, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: 0221.3991828

Fax:

E-mail: info@traphacocnc.com

Mã số doanh nghiệp: 0900255402

Số Giấy chứng nhận ISO 22000:2018: GOODVNA13222.FSMS, ngày cấp: 13/01/2025. Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc gia GOOD VIỆT NAM

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung **HS - Calci**

2. Thành phần: Mỗi viên nang cứng chứa:

Aquamin F 315 mg (tương đương 100 mg Calci và 6,8 mg Magie), Magnesi oxyd 72 mg (tương đương 43,2 mg Magie), Kẽm gluconat 20 mg (tương đương 2,85 mg Kẽm), Vitamin K2 (MK7) 20 mcg, Vitamin D3 (Cholecalciferol) 400 IU, Chất độn (Lactose monohydrate), Chất chống đông vón (Bột Talc, Magnesi stearat), Chất kết dính (Povidone), Chất bảo quản (Methylparaben, Propylparaben), Vỏ nang gelatin.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ, 2 lọ x 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên, 150 viên, 180 viên. Hộp 1 gói, 2 gói x 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên, 150 viên, 180 viên. Hộp 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ x 10 viên. Quy cách đóng gói có thể thay đổi phụ thuộc vào nhu cầu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Khối lượng trung bình viên (gồm vỏ nang): 720 mg \pm 7,5 %

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh/lọ nhựa (PE/PET/PVC/HDPE/LDPE), nắp nhựa (PE/PET/PVC/HDPE/LDPE) hoặc nắp nhôm; trong vỉ Alu - PVC/Alu - Alu; trong gói (nhôm/PE), sau đó đựng trong hộp giấy đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc Hội;
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa;
- Thông tư số 11/VBHN-BYT của Bộ y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT của Bộ y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ y tế Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 10/TRA/2025/TRAPHACO-CNC ngày 24/10/2025.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung yên, ngày 27 tháng 10 năm 2025

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Ký tên, đóng dấu)



Ths. *Trịnh Thanh Huyền*

